

Số: /KH-BCĐ

Tam Đường, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-BCĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025. Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các ca, vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.
- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành từ huyện đến cấp xã tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao.
- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 30/12/2024 đến hết ngày 30/3/2025.
- Phạm vi: Trên địa bàn toàn huyện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

Tuyên truyền, phổ biến triển khai Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025. Huy động các nguồn lực, hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP trước, trong và sau

Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân năm 2025. Kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm; phổ biến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

Huy động vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ... trong các hoạt động truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm nhằm triển khai thực hiện.

(Phụ lục 1 kèm theo)

2. Hoạt động kiểm tra liên ngành

Tại tuyến huyện: Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra trên địa bàn toàn huyện.

Tại tuyến xã, thị trấn thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tại tất cả các xã, thị trấn.

Yêu cầu các đoàn kiểm tra tổ chức đủ thành phần (lưu ý mời đại diện Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia đoàn kiểm tra), chuẩn bị đầy đủ các văn bản pháp lý liên quan khi tổ chức kiểm tra.

(Theo hướng dẫn tại Phụ lục 2)

3. Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm

Thiết lập hệ thống thông tin theo dõi, giám sát tình hình vệ sinh ATTP và các bệnh truyền qua thực phẩm, các vụ ngộ độc thực phẩm cá thể và tập thể. Tiếp nhận các thông tin phản ánh của người tiêu dùng về ATTP, xử lý kịp thời, khắc phục và hạn chế hậu quả của ngộ độc thực phẩm.

4. Tổng kết, báo cáo

Kết thúc đợt triển khai, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai về Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện (Qua Trung tâm Y tế huyện; bản điện tử theo địa chỉ: vsattptamduong@gmail.com), theo mẫu báo cáo kèm theo.

Thời điểm báo cáo:

- Trước ngày **08/01/2025**: Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra theo mẫu báo cáo số 01 đính kèm.

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 trước ngày **19/02/2025** theo mẫu báo cáo số 02 đính kèm.

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 trước ngày **15/3/2025**.

5. Kinh phí: Kinh phí thực hiện từ nguồn Ngân sách Nhà nước và huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện – Cơ quan Thường trực BCD huyện

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tham mưu công tác kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

Phối hợp với các ngành liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo Kế hoạch này về Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh và UBND huyện.

Cung cấp tài liệu tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm và các tài liệu liên quan liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành cho Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện.

Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn phối hợp với các ban, ngành liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã, thị trấn, đồng thời tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tổ chức triển khai các văn bản quy định về ATTP, các quy định về điều kiện ATTP; tham mưu công tác kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Công thương quản lý. Phối hợp kiểm tra các mặt hàng giả, hàng kém chất lượng tại các cơ sở chế biến, sản xuất kinh doanh thực phẩm, đặc biệt quan tâm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý. Tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp quản lý. Phối hợp kiểm tra thực hiện các văn bản quy định về an toàn thực phẩm theo lĩnh vực được phụ trách. Đặc biệt công tác quản lý thực phẩm thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và sản phẩm thủy sản, rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả. Tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tăng cường phối hợp trong công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Xây dựng các chương trình, đưa tin bài về hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025. Tập trung đưa tin những cơ sở thực phẩm thực hiện tốt các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, đồng thời đưa tin những cơ sở có hành vi, vi phạm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

Bố trí phóng viên tham gia đoàn kiểm tra liên ngành của huyện theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

6. Công an huyện; Đội quản lý thị trường số 2

Cử cán bộ phối hợp kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

7. Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 trên địa bàn, thực hiện báo cáo kết quả về BCD liên ngành về ATTP huyện (Qua Trung tâm Y tế huyện) theo đúng tiến độ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện. Yêu cầu thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện và Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã, thị trấn triển khai, thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- BCĐLN về ATTP tỉnh (B/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu. VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Sùng Lữ Páo**

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / 12 /2024 của Ban Chỉ đạo Liên ngành về an toàn thực phẩm huyện)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

1.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội mùa Xuân năm 2025.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

+ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

+ Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Phổ biến, tuyên truyền kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong Tết nguyên đán và mùa Lễ hội.

- Kịp thời khen thưởng, có chính sách thỏa đáng và biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh các sản phẩm truyền thống.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối thực phẩm tự giác, gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, cách sống mất vệ sinh, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn

- Cách chế biến thực phẩm an toàn

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm; tạo dư luận xã hội, người tiêu dùng lên án, tẩy chay các

sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm.

2. Tuyên truyền trong Tết

2.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

Tuyên truyền, biểu dương các cơ sở sản xuất an toàn thực phẩm; phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh trưng trong ngày tết,...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

3.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ đến huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Chỉ đạo đưa các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

3.3. Đối với người tiêu dùng

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về An toàn thực phẩm, ...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài truyền thanh, truyền hình dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm, đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, thị trấn để tập trung chuyển tải thông điệp “*An toàn thực phẩm tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025*”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân năm 2025.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN ẤT TÝ VÀ MÙA LỄ HỘI NĂM 2025

1. Vì sức khỏe cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;
2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;
3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;
4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Ất Tỵ trọn niềm vui;
5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;
6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe;
7. Vì Tết Ất Tỵ an khang, thịnh vượng, hãy chung tay đảm bảo an toàn thực phẩm;
8. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm;
9. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm;
10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng./.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp tết Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / 12 /2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc do rượu methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện, thành phố đến xã, phường, thị trấn theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2025, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

1.1. Đối tượng kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, phụ gia thực phẩm... các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, đoàn tuyến huyện tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm với số lượng lớn chợ, trung tâm mua sắm. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp xã, thị trấn thực hiện kiểm tra.

1.2. Văn phòng HĐND-UBND, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trung tâm Y tế theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, chịu trách nhiệm kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Ất Ty và Lễ hội Xuân năm 2025.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình kiểm tra các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Ất Ty và các Lễ hội Xuân năm 2025 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội Xuân năm 2025;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung

một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hoặc các cơ quan chức năng đóng trên địa bàn địa phương

có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nơi có cơ sở được kiểm tra trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành

Trung tâm Y tế huyện phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tham mưu cho UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; chỉ đạo các xã, thị trấn trong huyện triển khai đợt kiểm tra. Đồng thời phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành của tuyến huyện tiến hành kiểm tra xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở thực phẩm theo kế hoạch của đoàn huyện.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của địa phương phân công, giao trách nhiệm cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu.

3. Tiến trình thực hiện

3.1. Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện hoàn thành kế hoạch kiểm tra gửi các xã, thị trấn trước ngày **28/12/2024** (xã, thị trấn xong trước **30/12/2024**).

3.2. Triển khai kiểm tra.

- Tại tuyến huyện: Tổ chức đoàn kiểm tra: Từ **01/01/2025 đến 18/3/2025**; kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý đến hết Lễ hội Xuân năm 2025.

- Tại xã, thị trấn: Căn cứ kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết và lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương; thời gian từ **30/12/2025 đến 18/3/2025**.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra

- Báo cáo thực hiện theo mẫu đính kèm, thời gian báo cáo như sau:

+ Trước ngày **08/01/2025**: Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra theo mẫu báo cáo số 1 đính kèm.

+ Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 trước ngày **19/02/2025** theo mẫu báo cáo số 02 đính kèm.

+ Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân Ất Tỵ 2025 trước ngày **15/3/2025**.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương đảm bảo. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Mẫu 1:

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra trong dịp tết Ất Tỵ và Lễ hội Xuân năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / /2023 của Ban Chỉ đạo Liên ngành về
ATTP huyện)

I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh, huyện thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

2. Kết quả kiểm tra

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Bếp ăn tập thể				
5	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1+2+3+4+5)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	Bếp ăn tập thể	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở						
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra						
	Đạt (số cơ sở/%)						
	Vi phạm (số cơ sở/%)						
3	Xử lý vi phạm						
3.1	Phạt tiền:						
	- Số cơ sở:						
	- Tiền phạt (đồng):						

3.2	Xử phạt bổ sung:						
	- Tước quyền sử dụng GCN						
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm						
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo						
	- Đình chỉ hoạt động;						
	- Tịch thu tang vật...						
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):						
	- Buộc thu hồi						
	- Buộc tiêu hủy						
	- Khác (ghi rõ):.....						
4	Xử lý khác						
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	Chuyển cơ quan điều tra						

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
	Hàn the			
	Phoc mol			
	Phẩm màu			
	Tinh bột			
	Dầu mỡ			
				
2	Xét nghiệm tại labo			

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
2.1	Hóa lý			
2.2	Vì sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2025 so với Tết nguyên đán năm 2024.

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể).

Mẫu 2

.....(tên cơ quan chủ quản)

.....(tên cơ quan báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC - (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO**Triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán****Át Ty và mùa Lễ hội Xuân năm 2025***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / /2024**của Ban Chỉ đạo Liên ngành về ATTP huyện)***I. Công tác chỉ đạo**

Xây dựng kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh:		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình:		
	Truyền hình: huyện		
7	Báo viết:		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra (theo Mẫu 1)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Át Ty (từ ngày 01/01/2025 đến 15/2/2024) và Lễ hội xuân: (từ ngày 15/02/2025 - 15/3/2025)

TT	Chỉ số	Năm 2025 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2024	So sánh
----	--------	-----------------------------------	------------------------	---------

1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:.....

2. Hạn chế, tồn tại:.....

3. Kiến nghị:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)